

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2021/HS-PT

Ngày 28 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Đồng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 36/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo Lê Đình H, Võ Phương Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo kháng cáo:

1 – Họ và tên: **Lê Đình H**, sinh ngày 01/01/1970; Nơi sinh tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khóm 3, Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm 5, Phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đình Thiêm – sinh năm 1930 (đã chết) và bà Hoàng Thị Diệc – sinh năm 1928 (đã chết); Vợ: Trịnh Thị Lanh – sinh năm 1970, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam.

2 – Họ và tên: **Võ Phương Đ**, sinh ngày 13/10/1991; Nơi sinh tại huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 3, Phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Khóm 5, Phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Tuyên Đức – sinh năm 1960 và bà Lê Thị Hiền – sinh năm 1960; Vợ, con: không; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Người bào chữa bị cáo Hứa và bị cáo Đại: Ông Dư Đình V, Luật sư – Văn phòng luật sư Lê Anh Tuấn, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa: Các bị cáo, Luật sư V có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2016, bà Lê Thị Hiến cho Lê Đình H chiếc xe mô tô 69AA-008.43 kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe số 008956 tên Lê Thị H do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 03/02/2016. Quá trình sử dụng xe do thường xuyên bị phạt vi phạm hành chính vì lỗi chở công kênh và kéo xe khác. Từ đó, bị cáo nảy sinh ý định nhờ làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe để khi bị lập biên bản vi phạm bị cáo nộp giấy chứng nhận đăng ký xe giả rồi bỏ giấy và không phải nộp phạt. Bị cáo nhờ Võ Phương Đ làm giúp, Đ đồng ý. Thông qua số điện thoại nhắn tin làm giấy tờ giả, Đ chụp ảnh các giấy chứng nhận thật gửi qua zalo cho đối tượng làm giả. Đ thuê làm giả 09 giấy chứng nhận đăng ký xe số 008956 tên Lê Thị H theo yêu cầu của H. Khoảng 03 đến 04 ngày sau Đ nhận qua dịch vụ chuyển phát nhanh 09 giấy tên Lê Thị H và 01 giấy tên Võ Phương Đ với giá 1.000.000đ. Đ đưa cho H 09 giấy chứng nhận đăng ký xe giả tên Lê Thị H. Đ giữ giấy chứng nhận đăng ký xe thật tên Lê Thị H và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe giả tên Võ Phương Đ. H trả cho Đ 700.000đ, số tiền còn lại bị cáo H chở đồ thuê cho Đ để trừ tiền.

Khi có giấy chứng nhận giả Hứa sử dụng như sau:

- Lần thứ nhất: Lúc 09 giờ 30 phút ngày 23/3/2016 tại xã Khánh An, huyện U Minh, H điều khiển xe mô tô 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính 003116. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H rồi bỏ đi, không khai tên người vi phạm; Phòng Cảnh sát giao thông chưa ra quyết định xử phạt.

- Lần thứ hai: Lúc 07 giờ ngày 17/7/2016, tại đường Hùng Vương, Phường 5, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe mô tô 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 008798. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H. Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8798 ngày 17/7/2016, phạt 300.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ ba: Lúc 16 giờ 30 phút ngày 01/11/2016, tại đường Nguyễn Trãi, Khóm 3, Phường 9, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe mô tô 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 011019. Hứa xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông chưa ra quyết định xử phạt.

- Lần thứ tư: Lúc 13 giờ 45 phút ngày 29/6/2017, tại đường Hùng Vương, Khóm 6, Phường 5, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 12176. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên

Lê Đình H. Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12176 ngày 29/6/2017, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ năm: Lúc 08 giờ 37 phút ngày 22/10/2017, tại Quốc lộ 1A, xã Thanh Phú, huyện Cái Nước, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 17376. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17376 ngày 22/10/2017, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ sáu: Lúc 14 giờ 35 phút ngày 02/02/2018, tại đường Đinh Tiên Hoàng, Phường 9, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi chở vật cồng kềnh, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 03277. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3277 ngày 02/02/2018, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ bảy: Lúc 15 giờ 20 phút ngày 04/10/2018, tại Quốc lộ 1A, đường Lý Thường Kiệt, Phường 6, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 9782. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 9782 ngày 04/10/2018, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ tám: Lúc 10 giờ 50 phút ngày 13/11/2018, tại đường Nguyễn Tất Thành, Phường 8, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 011860. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11860 ngày 13/11/2018, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

- Lần thứ chín: Lúc 10 giờ 28 phút ngày 05/12/2018, tại ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe 69AA-008.43 vi phạm lỗi kéo xe khác trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 012190. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 008956 tên Lê Thị H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12190 ngày 05/12/2018, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

Tiếp tục, tháng 10/2019, H nhờ Đ đặt làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H. Xe mô tô này, vợ chồng H mua vào năm 2013 nhưng chưa làm thủ tục chuyển tên; xe có biển số 69FA-6797, Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H (chủ sở hữu) do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 22/3/2006. Đ dùng điện thoại của Đ hiệu Xiaomi Redmi Note 7 liên hệ đặt làm giả 02 giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H (mỗi giấy 200.000đ). Đ chuyển tiền cho đối tượng bằng cách chụp hình thẻ cào điện thoại nhắn tin qua zalo và nhận giấy chứng nhận đăng ký xe giả qua dịch vụ chuyển phát nhanh.

- Lần thứ mười: Lúc 11 giờ 45 phút ngày 14/12/2019, tại ấp Sở Tại, xã Thanh Phú, huyện Cái Nước, H điều khiển xe 69FA-6797 vi phạm lỗi kéo xe khác

trên lộ, bị Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 02877. H xuất trình chứng nhận đăng ký xe giả số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H và khai tên Lê Đình H; Phòng Cảnh sát giao thông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2877 ngày 16/12/2019, phạt 350.000đ; chưa nộp phạt.

Ngày 15/12/2019, cũng với cách thức như trên, H nhờ Đ đặt cho H 02 giấy chứng nhận đăng ký xe giả số 067546 tên Võ Phương Đ, do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/12/2019 (xe của Đại), mỗi giấy 200.000đ.

- Lần thứ mười một: Lúc 14 giờ 40 phút ngày 26/12/2019 tại đường Phan Ngọc Hiền, Khóm 3, Phường 6, thành phố Cà Mau, H điều khiển xe mô tô 69FA-6797 kéo xe khác trên đường bị lực lượng giao thông kiểm tra. Qua kiểm tra tạm giữ của H: 01 xe mô tô biển số 69FA-6797; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H, biển số 69FA-6797 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 22/3/2006; 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 067546 tên Võ Phương Đ, biển số 69B1-382.24 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 12/12/2019. H khai đây là các giấy chứng nhận đăng ký xe giả nên Phòng Cảnh sát giao thông lập biên bản vi phạm hành chính số 021109/BB-VPHC đối với bị cáo H, lỗi vi phạm “Kéo xe khác trên đường giao thông, sử dụng giấy đăng ký xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp”. Ngày 26/12/2019, Phòng Cảnh sát giao thông chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau để xử lý theo thẩm quyền.

- Ngày 26/12/2019, Đ nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe giả số 022603 tên Võ Phương Đ do Công an thành phố Cà Mau cấp ngày 06/3/2013, biển số xe 69C1-088.54 (ký hiệu A13); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 008956 tên Lê Thị H, biển số 69AA-008.43 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 03/02/2016 (giấy thật) (ký hiệu A1).

- Ngày 10/3/2020, Đ nộp 01 điện thoại Xiaomi Redmi Note 7.

* Kết luận giám định số 17/GĐ-PC09 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

1. 01 “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 008956 tên chủ xe Lê Thị H ngày 03/02/2016 (ký hiệu A1) là giấy thật.

2. 09 “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 008956, tên chủ xe Lê Thị H, cùng ngày 03/02/2016; 02 “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 067546 tên chủ xe Võ Phương Đ, cùng ngày 12/12/2019; “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 022603, tên chủ xe Võ Phương Đ, ngày 06/3/2013; 02 “ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 0004546, tên chủ xe Nguyễn Thị Thanh H, cùng ngày 22/3/2016 (ký hiệu từ A2 đến A15) là giả.

3. Hình dấu tròn màu đỏ dưới mục “P. TRƯỞNG PHÒNG”, “P. TRƯỞNG CA THÀNH PHỐ”, “P.Trưởng phòng” trên 09 “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 008956, tên chủ xe Lê Thị H cùng ngày 03/02/2016; 02 “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 067546, tên chủ xe Võ Phương Đ, cùng ngày 12/12/2019; “CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ XE MÔ TÔ, XE MÁY” số 022603, tên chủ xe Võ Phương Đ, ngày 06/3/2013; 02 “ĐĂNG KÝ XE

MÔ TÔ, XE MÁY” số 0004546, tên chủ xe Nguyễn Thị Thanh H, cùng ngày 22/3/2006 (ký hiệu A2 đến A15) là hình dấu sao chụp.

4. Chữ viết họ tên “Lê Đình H” dưới mục “CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM”, “NGƯỜI (HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC) VI PHẠM” trên 04 “BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH” ngày 02/02/2018, ngày 04/10/2018, ngày 13/11/2018, ngày 14/12/2019 (ký hiệu A16 đến A19) so với chữ viết trên “TỜ TỰ KHAI” ngày 26/12/2019, họ tên Lê Đình H; “GIẤY CAM ĐOAN” ngày 27/12/2019, họ tên Lê Đình H (ký hiệu M4, M5) là do cùng một người viết ra.

5. Chữ ký, chữ viết họ tên “Lê Đình H” dưới mục: “CÁ NHÂN VI PHẠM HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC VI PHẠM”; “NGƯỜI (HOẶC ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC) VI PHẠM” trên 02 “BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH” ngày 05/12/2018, ngày 26/12/2019 (ký hiệu A20, A21) so với chữ ký, chữ viết trên “TỜ TỰ KHAI” ngày 26/12/2019, họ tên Lê Đình H; “GIẤY CAM ĐOAN” ngày 27/12/2019 họ tên Lê Đình H (ký hiệu M4, M5) là do cùng một người ký và viết ra. (Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ mẫu vật đã gửi đến giám định).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2020/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lê Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Võ Phương Đ 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Ngoài ra án sơ thẩm xử lý vật chứng; tuyên về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 09 tháng 02 năm 2021, bị cáo Lê Đình H, bị cáo Võ Phương Đ kháng cáo xin được hưởng án treo; Ngày 22/02/2021, bị cáo Đ có Đơn kháng cáo yêu cầu cấp xét xử phúc thẩm chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 - Bộ luật tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xử phạt Lê Đình H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; Võ Phương Đ 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Các phần khác không kháng cáo, kháng nghị nên giữ nguyên án sơ thẩm không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo H, bị cáo Đ thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật của các bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo H thừa nhận, từ đầu năm 2016 đến cuối năm 2019 bị cáo bị lực lượng cảnh sát giao thông đường bộ tỉnh Cà Mau kiểm tra lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 11 lần do vi phạm Luật giao thông đường bộ với lỗi điều khiển xe mô tô kéo xe khác, chở hàng công kênh. Trong các lần bị lập biên bản xử lý vi phạm bị cáo xuất trình và nộp giấy chứng nhận đăng ký xe giả rồi bỏ luôn giấy để không nộp phạt. Trong các lần bị lập biên bản xử lý hành chính, bị cáo có 09 lần xuất trình và nộp 09 Giấy chứng nhận đăng ký xe số 008956 tên Lê Thị H là giấy giả; 01 lần xuất trình và nộp Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H là giấy giả; tất cả 10 lần trên không bị cơ quan Công an phát hiện. Đến lần thứ 11 khi bị lập biên bản vi phạm, bị cáo xuất trình Giấy chứng nhận đăng ký xe số 0004546 tên Nguyễn Thị Thanh H là giấy giả; Lúc này, bị cáo thừa nhận giấy giả và bị lực lượng làm nhiệm vụ lập biên bản thu giữ.

Bị cáo H thừa nhận sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả với động cơ trốn tránh việc nộp phạt và xe của bị cáo cũng không bị tạm giữ. Mục đích phạm tội là không phải mất tiền nộp phạt mà xe vẫn tiếp tục được sử dụng như chưa hề bị vi phạm. Để thực hiện được mục đích trên, khi bị Công an lập biên bản vi phạm hành chính bị cáo nộp giấy chứng nhận đăng ký xe giả rồi bỏ luôn, không nộp phạt. Các giấy chứng nhận đăng ký xe giả bị cáo có được là do bị cáo Đ thuê các đối tượng làm giấy tờ giả thực hiện. Bị cáo Đ thừa nhận các giấy chứng nhận xe giả mà bị cáo H sử dụng là do bị cáo Đ đã nhiều lần liên hệ với đối tượng làm giả các giấy tờ thông qua mạng điện thoại di động và Zalo để thuê mướn làm cho bị cáo H. Bị cáo Đ đã 03 lần thực hiện việc giúp bị cáo H làm giấy chứng nhận đăng ký xe giả số lượng 13 giấy. Khi nhận lời làm giấy tờ giả cho bị cáo H, bị cáo Đ hiểu rõ mục đích sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả của bị cáo H và thực tế bị cáo H đã 11 lần sử dụng giấy chứng nhận đăng ký xe giả. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo H, bị cáo Đ phạm Tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan là có cơ sở đúng quy của pháp luật, đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo.

Các bị cáo kháng cáo có yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét đến hành vi khách quan và ý thức chủ quan của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi khách quan của bị cáo H là sử dụng giấy đăng ký xe giả để đối phó với lực lượng cảnh sát giao thông trong việc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về Luật giao thông đường bộ mà không bị mất tiền nộp phạt nhưng xe của bị cáo vẫn tiếp tục được hoạt động mà không bị tạm giữ. Hành vi khách quan của bị cáo Đ là giúp bị cáo H có được giấy chứng nhận đăng ký xe giả để bị cáo H sử dụng theo mục đích của bị cáo H. Về ý thức chủ quan của các bị cáo là phạm tội với lỗi cố ý.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi vi phạm của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý hành chính của Nhà nước về cấp giấy chứng nhận đăng

ký phương tiện giao thông. Án sơ thẩm đã xem xét hết tất cả tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo được hưởng để cân nhắc và quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định tại khoản 1 Điều 51 – Bộ luật hình, do đó đề nghị của Viện kiểm sát đối với bị cáo Đ được chấp nhận.

Đối với bị cáo H, mặc dù án sơ thẩm có xem xét đến bệnh lý, nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo nhưng án sơ thẩm phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là quá nghiêm khắc, bởi: Khi thực hiện tội phạm bị cáo có bị ảnh hưởng đến thần kinh do bệnh “Rối loạn nhân cách không phân biệt định”; điều này có ảnh hưởng đến sự hạn chế nhận thức pháp luật về hậu quả xảy ra. Thu nhập cho cuộc sống hàng ngày của gia đình của bị cáo chỉ từ việc chuyên chở thuê; vấn đề này dẫn đến việc cũng vì mưu sinh cho cuộc sống bình thường hàng ngày mà bị cáo vi phạm pháp luật. Tại phiên tòa, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải việc làm của bị cáo đã qua; do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[3] Về án phí: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đ nên bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo H nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 – Căn cứ điểm a và b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 – Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Phương Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đối với bị cáo Võ Phương Đ.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đình H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về hình phạt đối với bị cáo Lê Đình H.

2 – Căn cứ điểm b khoản 2 điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- *Xử phạt*: + Bị cáo Lê Đình H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo Lê Đình H chấp hành án phạt tù.

+ Bị cáo Võ Phương Đ 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan; thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo Võ Phương Đ chấp hành án phạt tù.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Võ Phương Đ phải chịu 200.000 đồng; Bị cáo Lê Đình H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3 – Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- CA tỉnh Cà Mau;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân Tp.Cà Mau;
- Công an Tp.Cà Mau;
- Viện kiểm sát ND Tp.Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp.Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến